

## ĐIỀU KIỆN ĐỂ NGƯỜI TIN CHÚA NHẬN ĐƯỢC SẢN NGHIỆP ĐỜI ĐỜI

*Bài 12 - Người tin Chúa phải từ bỏ mọi sự mình có để ý Chúa được nên trên cuộc đời của mình.*

Chúng ta tiếp tục học về những điều kiện cùng những yêu cầu mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và phải đạt được tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, vì nếu chúng ta đạt được các tiêu chuẩn đó, nghĩa là chúng ta chấp nhận và thực hành những điều kiện đó, thì những sự ham muốn của xác thịt chúng ta, hay có thể gọi đó là đường lối xác thịt của chúng ta phải được phế bỏ, thay vào đó là ý muốn, là đường lối của Đức Chúa Trời sẽ được thực hành, được tôn cao trên chính sự sống của chúng ta, theo đúng tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, tức là tiêu chuẩn đã hoàn thành trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen. Bấy giờ, tâm linh của chúng ta sẽ quản trị xác thịt mình, còn thân thể xác thịt (hình người) của chúng ta sẽ thật sự là đồ dùng cho sự công bình của Đức Chúa Trời. Khi đó, quyền lực của sự tối tăm sẽ không thể thắng được tâm linh của chúng ta, vì thân thể xác thịt của chúng ta sẽ không chịu sự cám dỗ của ma quỷ, nhưng vâng phục hoàn toàn Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, cùng Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhìn lại những điều kiện mà chúng ta đã học, đó là: *Người tin Chúa phải noi theo sự dẫn dắt của Đức Thánh-Linh; Người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh để tái sanh; Người tin Chúa phải hết lòng tin cậy nơi Danh Chúa trong mọi sự; Người tin Chúa phải cai trị thân thể xác thịt mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời; Người tin Chúa phải sống theo đường lối của Đức Chúa Trời; Người tin Chúa phải đi ở trước mặt Đức Chúa Trời làm một người trọn vẹn; Người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lễ thật để trở nên người mới; Người tin Chúa phải vâng phục Lời Đức Chúa Trời để được sở hữu Lời của Đức Chúa Trời; Người tin Chúa phải bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài; Người tin Chúa phải có đức tin trọn vẹn vào mọi Lời mà Đức Chúa Trời đã phán; Người tin Chúa phải chịu phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của mình;*

Kinh-Thánh chép chúng ta là “**đòng dôi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa - Ga-la-ti 3:29**” và như vậy, theo cách mới của Đức Thánh-Linh, chúng ta cũng sẽ được trải qua những sự thử thách mà Áp-ra-ham đã được thử thách, hầu cho chúng ta cũng được ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong Nước Thiên đàng (Ma-thi-ơ 8:11).

Chúng ta đã học và suy gẫm mười một điều kiện, cũng có thể gọi đó là những sự thử thách mà Áp-ra-ham đã trải qua, hôm nay chúng ta suy gẫm tiếp tới sự thử thách cao hơn mà Áp-ra-ham phải vượt qua, đó là sự thử thách thứ mười hai, một con số đặc biệt về sự hoàn hảo cần phải có cho những người được xưng là tuyền dân của Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 22:1-18:** Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: **Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho. Áp-ra-ham dậy sớm, thắng lửa, đem hai đày tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, thì nói cùng hai kẻ đày tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lửa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có dâng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con dâng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đồng củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao dâng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cố không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cố ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì Ta lấy chính mình Ta mà thế rằng: sẽ ban phúc cho người, thêm đòng dôi người**

như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành của quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dạy của Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.

Một số người tin Chúa có thể sẽ thắc mắc : *Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải thử thách Áp-ra-ham, trong khi Ngài có quyền ban phước cho cả nhân loại, vì cả thế gian đều thuộc về Ngài?* Và: *Y-sác có ý nghĩa như thế nào đối với muôn dân sống trên đất này, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại muốn Áp-ra-ham phải dâng con một của người làm của lễ thiêu như vậy?*

Hết thảy mọi người tin Chúa đều biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình trong mọi công việc của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 145:1-21: **Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, chúc tụng Danh Ngài đến đời đời vô cùng. Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen Danh Chúa đến đời đời vô cùng. Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được. Dòng dõi này sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa. Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, và về công việc lạ lùng của Ngài. Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kính của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa. Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, và hát lớn lên sự công bình Chúa. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự nhân từ Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặt tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yếu mền Ngài, nhưng hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ rao ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng Danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.**

Khi nói đến sự công bình, là nói đến điều kiện, là nói đến luật định, hoặc thành văn bản, hoặc không lập thành văn bản, mà người ta nói là luật bất thành văn, nhưng mọi người đều chấp nhận, đó là nguyên tắc *Nếu - Thì*, là một sự thỏa thuận giữa các bên có liên quan phải đáp ứng những yêu cầu đã được đặt ra mà các bên có liên quan phải đối chiếu, trước khi trao đổi những sự đã thỏa thuận.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thực hành sự công bình của mình cho chính Ngài và cho đến muôn đời, sự công bình của Đức Chúa Trời vẫn hằng còn, vì đó là bản tánh của Ngài.

Sáng thế ký 1:26: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời đã phán rằng, Chúng Ta hãy làm nên loài người theo ảnh tượng của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị (quyền cai trị, quản trị, chinh phục, bắt phải khuất phục) trên tất cả loài cá của biển, và trên tất cả loài có cánh hay bay trong khoảng không, cùng trên tất cả các loài thú đồng cùng trên khắp cả trái đất và trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Cụm từ **Chúng Ta** được chép đây là nói về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng Lời của Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra, qua lời cầu nguyện của Ngài với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Giăng 17:17-23: **Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời của Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ**

nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rất rõ rằng: *Chỉ khi nào loài người đã trở nên giống như ảnh tượng của Ngài, thì bấy giờ Ngài mới ban cho họ đầy đủ quyền phép để quản trị công việc do tay Ngài tạo nên trên đất này*, đó là sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Ngài thi hành sự công bình trong tất cả mọi công việc của Ngài, ngay cả khi loài người không nhận biết Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng thi hành sự công bình của Ngài trên tất cả mọi công việc của họ, vì muôn vật đều thuộc về Ngài.

Sách Sáng thế ký được ví là **Đá góc nhà**, là **Đá góc quý báu**, là **Đá đã thử nghiệm**, là **Nền bền vững** trải mọi thời đại và cho đến muôn đời, ngay cả khi trái đất cùng muôn vật trên đất này không còn nữa, thì Lời Đức Chúa Trời vẫn hằng còn trong Nước của Ngài.

Mọi sự đã chép trong sách Sáng thế ký (được gọi là thời kỳ Tiền Luật pháp), nghĩa là trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1445 B.C.), Đức Giê-Hô-Va đã sửa soạn sẵn con đường cho tuyển dân của Ngài, để dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế, cùng dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc linh, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên thật trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ nhìn vào những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký đó mà thực hiện, mà đi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật.

Để chúng ta có thể hiểu được những sự mà chúng ta sẽ học trong bài thứ 12 này, chúng ta hãy trở lại với bài thứ 2, đã nói về điều kiện để qua đó mà Áp-ram được sở hữu xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, đó là Áp-ram phải có đủ những con sinh tể, để làm của lễ thiêu dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va.

**Sáng thế ký 15:8-10: Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cơ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con chim cu rừng và một con chim bồ câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai.**

Theo Lẽ thật mà chúng ta biết các con sinh tể đó là bóng về Lẽ thật, về Luật pháp văn tự cùng các lời tiên tri được chép trong Kinh-Thánh, sẽ được nói ra qua môi miệng của những người tin Chúa, mà Áp-ram là bóng. Còn xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt (hình người) của loài người, vốn được tạo nên bằng bụi đất tại nơi vườn Ê-đen và đã được Đức Chúa Trời ban phước cho, nhưng thân hình đó đã vì cơ tội lỗi của A-đam (khi người và vợ người, là Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại nơi vườn Ê-đen mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn) mà bị sự rửa sả cai trị.

Như vậy, để nhận được xứ Ca-na-an làm sản nghiệp đời đời, thì môi miệng của người tin Chúa phải trước hết được phục hồi quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho môi miệng của người tin Chúa được hợp pháp công bố Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ (1 Giăng 3:8), mà mang đến giải cứu, giải phóng và giải thoát cho thân thể xác thịt của người tin Chúa, ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp cùng giải phóng tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết (Rô-ma 8:1-3 & Ga-la-ti 3:13-14).

Chúng ta đang từng bước một nhận biết được những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời về việc Áp-ram đã phải trải qua những sự thử thách, cùng những yêu cầu thuộc về những điều kiện mà Áp-ram (từ con người cũ là Áp-ram) phải đáp ứng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, ấy không phải là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có cần những sự đó cho Ngài, nhưng là những yêu cầu mà chính tâm linh, tức là con người thật của Áp-ram (là bóng về mọi người tin Đức Chúa Jêsus Christ) phải sở hữu được cho chính mình, vì những sự mà Áp-ram đã phải dâng cho Đức Giê-Hô-Va đó, là bằng chứng về tâm linh của người đã có, nghĩa là đã sở hữu được, trải qua một thời gian là hai mươi lăm năm, đi theo sự kêu gọi của Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng.

Trong cuộc sống thuộc thế của loài người, để có được mọi sự cho nhu cầu của sự sống, người ta phải lao động, phải hành động, làm việc, lao khổ cả về tâm trí và thể lực, để có được lương thực nuôi sống mình và từ đó mà người ta có được mọi thứ khác để phục vụ cho cuộc sống và đó là sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho loài người phải thuận phục, theo như sự phán xét của Ngài đối với tội lỗi của A-đam.

Trong cuộc sống thuộc linh cũng vậy, hết thảy các của tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng lên cho Ngài, hoặc phải làm theo, đó không phải là dành cho Ngài, nhưng là cho

chính tâm linh của những người là tuyển dân của Đức Chúa Trời phải có, để nhờ những sự đó mà nhận được sự sống lại và sự sống đời đời, nếu họ vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va.

Tất cả mọi nghi thức cùng các ngày lễ và các của tế lễ, hoặc của lễ chay, hoặc của lễ thiêu mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải làm theo và dâng lên cho Ngài, đó là bóng về công việc mà chính tâm linh của mọi người tin Chúa phải hiểu theo Lẽ thật và thi hành những sự đó theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh trong thời kỳ sau rốt này, tức là thời kỳ được bắt đầu từ khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài (trong ngày lễ Ngũ-tuần A.D 32) cho đến khi tận thế.

**Hê-bơ-rơ 10:1-23:** **Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cậy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn của lễ thiêu, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, này tôi đến - Trong sách có chép về tôi - Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, dựng lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Phàm thấy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và năng dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng này, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Đây là giao ước Ta lập với chúng nó: Sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp của Ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn. Lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết của Đức Chúa Jêsus được dọn dẽ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín.**

Trở lại với bài chúng ta học ngày hôm nay, đó là Áp-ra-ham phải trải qua sự thử thách đặc biệt của Đức Giê-Hô-Va, đó là Áp-ra-ham phải dâng con một của mình, là Y-sác, làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va tại một nơi do chính Đức Giê-Hô-Va chọn.

**Sáng thế ký 22:1-2:** **Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho.**

**Bản King James version chép: <sup>1</sup>And it came <sup>H1961</sup> to pass after <sup>H310</sup> these <sup>H428</sup> things <sup>H1697</sup>, that God <sup>H430</sup> did tempt <sup>H5254</sup> Abraham <sup>H85</sup>, and said <sup>H559</sup> unto him, Abraham <sup>H85</sup>: and he said <sup>H559</sup>, Behold <sup>H2009</sup>, here I am. <sup>2</sup>And he said <sup>H559</sup>, Take <sup>H3947</sup> now <sup>H4994</sup> thy son <sup>H1121</sup>, thine only <sup>H3173</sup> son Isaac <sup>H3327</sup>, whom <sup>H834</sup> thou lovest <sup>H157</sup>, and get <sup>H3212</sup> thee into <sup>H413</sup> the land <sup>H776</sup> of Moriah <sup>H4179</sup>; and offer <sup>H5927</sup> him there <sup>H8033</sup> for a burnt <sup>H5930</sup> offering upon one <sup>H259</sup> of the mountains <sup>H2022</sup> which <sup>H834</sup> I will tell <sup>H559</sup> thee of.**

Chữ bắt - take <sup>H3947</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ  $\text{לָקַח}$  - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự nắm lấy, sự kiếm được, sự giành được, sự mang theo, sự kén chọn, lựa chọn, chấp nhận;*

Chữ đứa con - thy son <sup>H1121</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ  $\text{בֵּן}$  - bên, số 1121 ra từ chữ  $\text{בְּנֵי}$  - bânâh, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dân tộc, dòng dõi, để xây dựng, để sửa chữa, để bắt đầu xây dựng, để tạo nên, để làm ra, để sanh sản con cái, để dựng nên;*

Chữ một - only <sup>H3173</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ  $\text{יָחִיד}$ -yachiyd, số 3173 ra từ chữ  $\text{יָחִיד}$ -yachad, số 3161

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *duy nhất, chỉ có một, được yêu mến; để liên kết lại làm một, để gia nhập, để kết nối lại làm một,*

Chữ yêu dấu - **lovest**<sup>H157</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ אהב - **ahab**, số 0157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự yêu mến, sự yêu thích, sự làm bạn với; có tác động đến, có ảnh hưởng đến,*

Chữ xứ - **the land**<sup>H776</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ ארץ - **erets**, số 0776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất, ruộng đất, trái đất, quê hương, địa hạt, lãnh thổ, vùng, miền, dân tộc, đồng vắng, cánh đồng;*

Chữ Mô-ri-a - **Moriah**<sup>H4179</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ מוריה - **Mowriyah**, số 4179 ra từ chữ אריה - **ra'ah**, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được chọn bởi Đức Giê-hô-Va; để nhìn thấy, để nhìn đến, để kiểm tra, để xem xét kỹ, để nhận thức được, để lĩnh hội được, để quan tâm đến, để cân nhắc, để hiểu biết, để tiếp nhận được, để quan sát, để bày tỏ ra, để tuân theo, để tôn trọng, để nhận ra, để phân biệt, khiến cho được chú ý tới, khiến cho nhìn thấy trước, biết trước;*

Trong bài trước, chúng ta đã được biết ý nghĩa mầu nhiệm về Y-sác, theo văn tự thì là đứa con của lời hứa, nghĩa thông qua Y-sác mà Áp-ra-ham sẽ một dòng dõi đông như sao trên trời, không thể đếm được. Nhưng phần quan trọng mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận biết được, đó là muôn dân trong thế gian này sẽ nhờ Áp-ra-ham mà được phước.

**Sáng thế ký 18:17-19:** Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đường lối (*the way*) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: <sup>18</sup>Seeing that Abraham<sup>H85</sup> shall surely become<sup>H1961</sup> a great<sup>H1419</sup> and mighty<sup>H6099</sup> nation<sup>H1471</sup>, and all<sup>H3605</sup> the nations<sup>H1471</sup> of the earth<sup>H776</sup> shall be blessed<sup>H1288</sup> in him?

Chữ được phước - **be blessed**<sup>H1288</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ בָּרַךְ - **barak**, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quỳ xuống (liên quan đến sự được ban phước, hoặc bị rửa sạch, được nghe lời chúc phước hoặc bị báng bỏ, bị lăng mạ; được nghe lời ngợi khen hoặc bị quở trách);*

Tại điểm này, Lời của Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết chân giá trị của điều mà Lời Chúa chép rằng: các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước!

Trọng nghĩa của câu 18 này đó là *muôn dân trên thế gian này sẽ thông qua Áp-ra-ham mà nhận được Luật pháp của Đức Chúa Trời và người ta sẽ nhận được sự báo trả công bình của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho, hoặc là người ta sẽ được lời chúc phước hạnh, hoặc là người ta sẽ nhận được lời chúc dữ, là sự rửa sạch.*

Chữ **bless** - בָּרַךְ - **barak** là một lời chúc được nói ra bởi người có quyền cao hơn người nhận được lời chúc này và ý nghĩa của lời chúc này là rất quan trọng, không thể bỏ qua.

**Hê-bơ-rơ 7:4-7:** Hãy nghĩ xem, chính tiên tổ là Áp-ra-ham đã lấy một phần mười trong những vật rất tốt của mình chiếm được mà dâng cho vua, thì vua tôn trọng là dường nào. Những con cháu họ Lê-vi chịu chức tế lễ, theo luật, có phép thu lấy một phần mười của dân, nghĩa là của anh em mình, vì chính họ cũng từ Áp-ra-ham mà ra. Nhưng vua vốn không phải đồng họ, cũng lấy một phần mười của Áp-ra-ham và chúc phước cho kẻ được lời hứa. Vả, người bậc cao chúc phước cho kẻ bậc thấp, ấy là điều không cãi được.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về Lẽ thật này.

**Phục truyền luật lệ ký 11:16-32:** Các người khá cẩn thận, kẻo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các ngươi, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các ngươi sẽ vội chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các ngươi. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta đã nói cùng các ngươi, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trời dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các ngươi và của con cái các ngươi được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các ngươi, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các

người cẩn thận gìn giữ hết thủy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các Lời của Ngài, và trung thành với Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ơ-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây đẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thủy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.

Các chữ chúc - the blessing<sup>H1293</sup> chép trong câu 29 trên, đó là chữ בְּרַכָּה - Berakah, số 1293 ra từ chữ בָּרַךְ - barak số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quỳ xuống (liên quan đến sự được nghe lời chúc phước, hoặc là lời báng bổ, lời lăng mạ; được nghe lời ngợi khen hoặc lời quở trách; được nghe lời chúc thành công, thịnh vượng hoặc là lời rửa sả);*

Hai núi Ga-ri-xim và Ê-banh nằm về phía Tây, đối ngang nhau với khoảng cách là 3 km, cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng 64 km. Vị trí của hai núi này rất quan trọng liên quan đến ý nghĩa thuộc linh và thuộc thể của dân Y-sơ-ra-ên, vì địa hình hiểm trở, núi Ga-ri-xim nằm ở phía nam, còn núi Ê-banh ở phía bắc, giữa hai núi này có một thung lũng, được gọi là trũng, là một con đường dẫn từ thành Si-chem (ở phía tây) tới thành Giê-ru-sa-lem (ở phía đông). Người ta không thể từ phía tây để tới thành Giê-ru-sa-lem mà không phải qua con đường này, là một con đường rất quan trọng và hai núi Ga-ri-xim và Ê-banh giống như hai cái vai của một thân thể khổng lồ bằng đá, kiểm soát tất cả mọi thứ lưu thông qua con đường quan trọng này.

**Ga-ri-xim** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *bị cắt hạ xuống, bị đốn hạ, bị làm cho mất hiệu lực; mang ý nghĩa về một người chịu khuất phục trước luật pháp của Đức Chúa Trời.*

**Ê-banh** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *đầu trọc, không có tóc, lộ liễu, nghèo nàn, phô bày những sự khuyết tật, điểm yếu của mình; mang ý nghĩa một kẻ không có sự kính sợ Đức Giê-hô-va, bị sự rửa sả cai trị;*

Dân Y-sơ-ra-ên được Giô-suê dẫn vượt qua sông Giô-đanh và trên con đường họ tới thành Giê-ru-sa-lem, họ phải qua thành Si-chem (**Si-chem** có nghĩa là *cái vai, cái lưng*) và họ phải đi qua trũng giữa hai núi Ga-ri-xim và Ê-banh (núi Ga-ri-xim cao 868 m, còn núi Ê-banh cao 938 mét so với mặt nước biển Địa-trung-hải, và cao hơn mặt đất của thung lũng là 213 mét) và tại đây, Giô-suê đã thi hành mạng lệnh mà người đã nhận lãnh từ Môi-se, để làm tại trên hai núi này.

**Giô-suê 8:24-35:** **Khi dân Y-sơ-ra-ên đã giết xong hết thủy người thành A-hi, hoặc trong đồng ruộng hay là trong đồng vắng, là nơi chúng nó bị đuổi theo, và khi hết thủy, đến đổi người chót, đã ngã rạp dưới lưỡi gươm rồi, thì dân Y-sơ-ra-ên trở về A-hi và giết bằng lưỡi gươm những kẻ còn ở tại đó. Trong ngày đó, hết thủy người A-hi, nam và nữ, đều bị ngã chết, số là mười hai ngàn người. Giô-suê chẳng rút lại tay mình đã cầm gươm thẳng ra với cây giáo, cho đến chừng nào người ta đã diệt hết thủy người thành A-hi. Song dân Y-sơ-ra-ên cướp cho mình những súc vật và hóa tài của thành này, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Giô-suê. Vậy, Giô-suê phóng hỏa thành A-hi, và làm cho nó ra một đồng hư tàn đời đời, y như hầy còn đến ngày nay. Người biểu treo vua A-hi lên trên một cây và để đó cho đến chiều; nhưng khi mặt trời lặn, Giô-suê biểu người ta hạ thủy xuống khỏi cây. Người ta đem liệng thủy đó nơi cửa thành, và chất lên trên một đồng đá lớn, hầy còn đến ngày nay. Bấy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-banh, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đung đến. Ở đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân. Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Cả Y-sơ-ra-ên, các**

trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm giao ước của Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-ban, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp. Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dạy mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đàn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.

Thành A-hi là bóng về đôn luy của thế gian gây sự căm dỗ, vấp phạm và chống lại tuyển dân của Đức Chúa Trời, nên nó phải bị phá huỷ. Một điều đặc biệt là **Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-ban, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dạy biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đung đến.**

Giô-suê đã không đặt bàn thờ này tại trên núi Ga-ri-xim, nhưng đặt tại núi Ê-ban, vì núi Ga-ri-xim là bóng về những người đã chịu quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn Ê-ban là bóng về những người thế gian cứng lòng, không chịu quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và đó là lý do mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se về việc dân Y-sơ-ra-ên phải nói *lời chúc phước* trên núi Ga-ri-xim, nhưng nói *lời chúc dữ* trên núi Ê-ban và đó là điều Đức Giê-hô-va đã phán rằng: *muôn dân trên thế gian này sẽ thông qua Áp-ra-ham mà nhận được Luật pháp của Đức Chúa Trời và người ta sẽ nhận được sự báo trả công bình của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho, hoặc là người ta sẽ được lời chúc phước hạnh, hoặc là người ta sẽ nhận được lời chúc dữ, là sự rửa sả, tùy theo công việc mà người ta đã làm ra ở trước mặt Đức Chúa Trời.*

Trở lại với ý nghĩa của việc Áp-ra-ham phải dâng Y-sác làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va.

Y-sác là đứa con của lời hứa, nghĩa là Đức Giê-hô-va đã hứa sẽ ban cho Áp-ra-ham một con trai và Đức Giê-hô-va đặt tên con trai đó là Y-sác. Tại đây chúng ta cần nhận biết rằng, Đức Giê-hô-va đã ban cho Áp-ra-ham con trai này và con trai đó là của Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã đặt tên con trai đó, chứ không phải là Áp-ra-ham và con trai này là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, và cũng là bóng về Lời Đức Chúa Trời, vì Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời. (Khải huyền 19:13).

Nếu chúng ta để ý tới điều Đức Giê-hô-va đã tự nói rằng: **Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước.**

Mục đích Đức Giê-hô-va chọn Áp-ra-ham đó là Ngài sẽ dùng Áp-ra-ham **đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đường lối của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng**; Đức Giê-hô-va biết Áp-ra-ham sẽ vâng lời Ngài và qua đức tin của Áp-ra-ham mà Đức Giê-hô-va sẽ ban Luật pháp của Ngài cho dòng dõi của Áp-ra-ham và qua dòng dõi của Áp-ra-ham mà muôn dân trên đất này sẽ nhận biết Đức Giê-hô-va qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, và đó là một nguyên tắc không bao giờ thay đổi đối với hết thảy những người nào sẽ được Đức Giê-hô-va chọn làm tôi tớ Ngài.

Hết thảy mọi sự đã chép về Áp-ra-ham và về sự Y-sác được sanh ra, đều đã xảy ra trên thực tế, nhưng những sự đó không phải do tình cờ hay là sự ngẫu nhiên mà có, mà là theo sự đã định từ trước trong Đức Giê-hô-va và được xảy ra đúng kỳ trong kế hoạch cứu chuộc loài người trên đất này.

Y-sác là đứa con của lời hứa, đó là điều Đức Giê-hô-va đã định trước cho sự Ngài sẽ ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại.

Đức Giê-hô-va đã sửa soạn sẵn cho Con một Ngài một thân thể, mà trong sự mưu luận, sự sửa soạn này đã được giấu kín từ trước các đời và chỉ đến kỳ Đức Thánh-Linh tỏ ra mà người ta mới được biết mà thôi.

Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và Ngài cai trị muôn vật bằng Luật pháp công bình của Ngài, và như vậy, để Con một Ngài hợp pháp vào thế gian này, thì Đức Giê-hô-va cũng thi hành theo Luật pháp công bình của Ngài, vì Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài và chính Đức Giê-hô-va đã trước nhất thi hành sự công bình của Ngài để đưa Con một của Ngài vào thế gian này bằng con đường này.

Từ A-đam cho đến Áp-ra-ham là *hai mươi một đời* (21). Y-sác được sanh ra bởi Áp-ra-ham và như vậy, Y-sác là *đời thứ hai mươi hai tính từ A-đam. Hai lần hai là bốn*. Số **bốn** (4) trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ אַרְבָּע - 'arba, số 0702 ra từ chữ רַבָּע - raba, số 7251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bốn, vuông vắn, có thứ tự, sự ngăn nắp, sự kiên quyết, sự dứt khoát, không úp mở, rõ ràng, sòng phẳng, thẳng thắn, để điều chỉnh,*

**để làm cho hiệp lại, từ đó mà tìm ra nguồn gốc;**

Đức Chúa Jê-sus sanh ra từ gia đình của Giô-sép và Ma-ri, cả hai người là anh em họ ra từ một ông tổ, là nhà Đa-vít, thuộc chi phái Giu-đa. Tính từ Giô-sép ngược trở lại tới A-đam, thì người là đời thứ bảy mươi sáu (76) của A-đam và như vậy, Đức Chúa Jê-sus trong xác thịt là đời thứ bảy mươi bảy (77) từ A-đam.

**Bảy lần bảy là bốn mươi chín** (7 X 7 = 49). Đây là con số đặc biệt liên quan đến thời kỳ giải phóng loài người khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, mà Đức Giê-hô-Va đã định trong Luật pháp dành riêng cho sự cứu chuộc loài người, được ban cho Môi-se để truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên phải thực hành.

**Lê-vi ký 25:1-10: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các ngươi đã vào xứ Ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Trong sáu năm, người sẽ gieo ruộng và hốt nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; người chẳng nên gieo ruộng mình hay là hốt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hốt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các ngươi phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các ngươi phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các ngươi; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.**

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: <sup>10</sup> And ye shall hallow <sup>H6942</sup> the fiftieth <sup>H2572</sup> year <sup>H8141</sup>, and proclaim <sup>H7121</sup> liberty <sup>H1865</sup> throughout all the land <sup>H776</sup> unto all <sup>H3605</sup> the inhabitants <sup>H3427</sup> thereof: it shall be a jubilee <sup>H3104</sup> unto you; and ye shall return <sup>H7725</sup> every man <sup>H376</sup> unto his possession <sup>H272</sup>, and ye shall return <sup>H7725</sup> every man <sup>H376</sup> unto his family <sup>H4940</sup>.

Chữ năm - year <sup>H8141</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ **שָׁנָה** - shâneh, số 8141 ra từ chữ **שָׁנָה** - shânâh, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: năm, thời đại, thời kỳ, đời, vòng quay của thời gian, bản sao giống hệ bản gốc, làm cho biến đổi, để đúc theo khuôn mẫu, để làm cho được công bố ra, để làm một lần nữa, để thay đổi, để che giấu điều bí mật, để nhắc lại, để sửa chữa lại, để điều chỉnh lại;

Chữ thứ năm mươi - the fiftieth <sup>H2572</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **חֲמִשִּׁים** - chamishshiyim, số 2572 số nhiều của chữ **חֲמִשָּׁה** - chamesh, số 2568 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: năm mươi, bội số của số năm;

Chữ hân hỷ - jubilee <sup>H3104</sup> chép trong câu 10 trên, đó là chữ **יּוֹבֵל** - yowbel, số 3104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: tiếng kèn được tạo nên bởi luồng gió, bởi hơi thổi được thổi mạnh và liên tục qua chiếc kèn được làm bằng sừng con chiên đực chưa thiến;

Đức Giê-hô-Va đã phán rằng: Các ngươi phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các ngươi; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình.

Theo Lê thật mầu nhiệm, thì năm thứ năm mươi thuộc linh đó được bắt đầu từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh và Hội-Thánh của Ngài được Đức Thánh-Linh thành lập vào ngày Lễ Ngũ-tuần A.D.32 và năm của Đức Chúa Jê-sus Christ là không hề cùng, trái muôn đời. (A.D. là viết tắt của chữ Anno Domini, trong ngôn ngữ La-tin, có nghĩa là năm của Chúa).

**Thi-Thiên 102:25-28: Thuở xưa Chúa lập nền trái đất, các tầng trời là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ bị hư hoại, song Chúa hằng còn; Trời đất sẽ cũ mòn hết như áo xống; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến thay; Song Chúa không hề biến cải, các năm của Chúa không hề cùng. Con cháu tôi tớ của Chúa sẽ còn có, dòng dõi của họ sẽ được lập vững trước mặt Chúa.**

Theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, thì kể từ khi Đức Chúa Jê-sus Christ phục sinh, những người tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được coi là dòng dõi của Đức Chúa Jê-sus Christ, vì linh hồn họ được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và nhờ quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sanh và nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà linh hồn họ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh.

Cũng như khi nữ đồng trinh Ma-ri chấp nhận mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va về sự sanh ra của Đức Chúa

Jêsus Christ trên chính thân thể mình, thì Đức Thánh-Linh đến trên người và Đức Chúa Jêsus Christ được trở thành người qua một thai kỳ trong lòng của Ma-ri, như hết thảy loài người trên đất này vậy.

Sự mầu nhiệm của việc Áp-ra-ham phải dâng Y-sác làm một lễ thiêu cho Đức Giê-hô-Va tại trên núi Mô-ri-a, là bóng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ trên thập tự giá tại đồi Gô-gô-tha (32 A.D.)

Trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh, *số năm (5) là bóng về ân điển* của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người, còn *số mười (10) mang ý nghĩa bóng về trách nhiệm và sự trọn vẹn*. Năm thứ năm mươi được Đức Giê-hô-Va ấn định đây, mang ý nghĩa bóng về *ân điển trọn vẹn* mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn và được ban cho loài người thông qua sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Ngài, vì thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Đức Giê-hô-Va có một dòng dõi được sanh ra bởi ân điển của Đức Chúa Trời.

**Lu-ca 2:6-14: Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở. Và, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên. Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi. Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các ngươi một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa. Đây là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài: Các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ. Bỗng chốc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Sáng Danh Chúa trên các tầng trời rất cao, bình an dưới đất, ân trạch cho loài người!**

Bản King James version chép câu 13 & 14 trên như sau: <sup>13</sup> **And suddenly**<sup>G1810</sup> **there was with the angel**<sup>G32</sup> **a multitude**<sup>G4128</sup> **of the heavenly**<sup>G3770</sup> **host**<sup>G4756</sup> **praising**<sup>G134</sup> **God**<sup>G2316</sup>, **and saying**<sup>G3004</sup>, <sup>14</sup> **Glory**<sup>G1391</sup> **to God**<sup>G2316</sup> **in the highest**<sup>G5310</sup>, **and on**<sup>G1909</sup> **earth**<sup>G1093</sup> **peace**<sup>G1515</sup>, **good**<sup>G2107</sup> **will**<sup>G2107</sup> **toward**<sup>G1722</sup> **men**<sup>G444</sup>.

Chữ **ân trạch - good**<sup>G2107</sup> **will**<sup>G2107</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ Εὐδοκία - eudokia, số 2107 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhân từ, sự tử tế, sự yêu thương, sự vui sướng, sự vui thích, sự thoả mãn, sự làm xong nhiệm vụ, sự trả xong món nợ*;

*Giê-hô-Va Đức Chúa Trời có nợ ai bao giờ không, mà Ngài lại cho các thiên sứ của Ngài ngợi khen Ngài và tỏ cho loài người biết sự Ngài khiến Con một của Ngài được sanh ra cho thế gian này, là Ngài đã làm xong trách nhiệm của Ngài đối với loài người ?* Câu trả lời: *Đức Giê-hô-Va không mắc nợ ai, ngoài Ngài.*

**Sáng thế ký 8:20-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Đức Giê-hô-Va đã không tìm được một người nào có thể làm trọn được công việc của người gieo giống của sự sống lại và sự sống đời đời để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của tội và sự chết, hầu cho Ngài sẽ gặt hái cho sự cứu chuộc của Ngài, nên Đức Giê-hô-Va đã quyết định tìm từ giữa loài người, xem ai là người mà Ngài có thể đầu tư cho, để người sẽ thay Ngài làm công việc gieo những hạt giống của sự cứu chuộc loài người và Ngài đã tìm được một người, đó là Áp-ram, là đời thứ hai mươi mốt ra từ A-đam trước nhất mà Ngài đã tạo nên trên đất này. Chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đầu tư cho Áp-ram trong sự công bình, đó là Áp-ram là dân Hê-bơ-rơ, làm nghề chăn chiên và người đã có đủ những của tế lễ cần phải có để dâng cho Đức Giê-hô-Va, đó **một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bồ câu con**, những của tế lễ đó đều là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, về Luật pháp văn tự cùng các lời tiên tri, là những điều kiện mà những người hầu việc Chúa phải sở hữu cho mình.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tiếp tục thử thách Áp-ram cho đến khi người chấp nhận tên mới cho mình và cho vợ của người, là bóng về việc người hầu việc Chúa phải trở nên người mới, vì tên mới có nghĩa là uy quyền, bổn tánh và sự tôn trọng, được ban cho bởi Thần của Đức Giê-hô-Va, mà chúng ta ngày nay xưng Ngài là Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật.

Chính Đức Giê-hô-Va đã dắt dẫn Áp-ram cho đến khi người được thành Áp-ra-ham (và Sa-rai vợ của Áp-ra-ham được thành Sa-ra), nghĩa là được trở nên người mới. Bấy giờ Đức Giê-hô-Va mới cho phép Y-sác được sanh ra theo đúng tiêu chuẩn mà Áp-ra-ham phải đạt được, đó là khi Áp-ra-ham đã kinh nghiệm được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng và người đã đi ở trước Đức Giê-hô-Va làm một người trọn vẹn. Khi Áp-

ra-ham đã đưa vợ mình, là Sa-ra ra khỏi Ghê-ra, mà trở lại nơi đồng vắng (được gọi là Bê-e-Sê-ba). Bấy giờ Đức Giê-hô-Va mới khiến cho Y-sác được hình thành trong lòng của Sa-ra, vợ của Áp-ra-ham.

Điều này đã được lặp lại với nữ đồng trinh Ma-ri, khi người đã nghe lời giải thích của thiên sứ Gáp-ri-ên, mà chấp nhận ý muốn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời được nên trên mình.

**Lu-ca 1:35-38:** Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kia, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời không nhờ loài người để làm bất kỳ điều gì cho Ngài, nhưng trong bất kỳ một công việc nào mà Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho loài người phải làm, thì ấy là loài người phải làm vì sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn loài người, mà trong hết thảy mọi công việc mà loài người phải theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va, thì chính Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cũng trực tiếp làm công việc đó trong loài người. Khi loài người tiếp nhận mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va và làm theo, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ trực tiếp hành động trong lòng của loài người và làm thành điều mà Đức Giê-hô-Va đã phán.

**Lu-ca 18:18-27:** Bấy giờ có một quan hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm gì cho được hưởng sự sống đời đời? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao ngươi gọi Ta là nhân lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời. Ngươi đã biết các điều răn này: Ngươi chớ phạm tội tà dâm; chớ giết người; chớ trộm cướp; chớ nói chứng dối; hãy hiếu kính cha mẹ. Ngươi ấy thưa rằng: Tôi đã giữ các điều ấy từ thuở nhỏ. Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán rằng: Còn thiếu cho ngươi một điều; hãy bán hết gia tài mình, phân phát cho kẻ nghèo, thì ngươi sẽ có của cải ở trên trời; bấy giờ hãy đến mà theo Ta. Nhưng người ấy nghe mấy Lời thì trở nên buồn rầu, vì giàu có lắm. Đức Chúa Jêsus thấy người buồn rầu, bèn phán rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời là khó dường nào! Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời! Những người nghe điều đó, nói rằng: Vậy thì ai được cứu? Ngài đáp rằng: Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.

Để cứu chuộc loài người (cả thuộc thể và thuộc linh) thì phải có những người đi ra làm kẻ truyền giải, nghĩa là người giải nghĩa, người giải thích, người phiên dịch ngôn ngữ của Đức Chúa Trời cho loài người được biết, nhưng Đức Giê-hô-Va cũng biết rằng, tự loài người hay chết sẽ không thể làm được công việc này, vì thế cho nên Đức Giê-hô-Va đã trực tiếp đầu tư cho những người được Ngài chọn, hầu cho chính Thần của Ngài sẽ hành động trong những người được chọn đó, khiến những người đó sanh được bông trái, nghĩa là có được một dòng dõi làm công việc của kẻ truyền giải này.

**Giăng 15:1-8:** Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời của Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy.

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-Va đã đầu tư cho Áp-ra-ham như thế nào, vì qua đó mà chúng ta biết rằng, chính Đức Giê-hô-Va trực tiếp thi hành sự cứu chuộc loài người, chứ không phải là chúng ta.

**Sáng thế ký 22:1-18:** Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Ngươi thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho. Áp-ra-ham dậy sớm, thắp lửa, đem hai đầy tớ và con mình, là Y-sác, cùng đi; người cũng chặt củi để dùng về của lễ thiêu, rồi đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã truyền dạy. Qua đến ngày thứ ba, Áp-ra-ham nhướng mắt lên thấy nơi đó ở lối đằng xa, thì nói cùng hai kẻ đầy tớ rằng: Hãy ở lại đây với con lửa; ta cùng đứa trẻ sẽ đi đến chốn kia dâng thờ phượng, rồi sẽ trở lại với hai người. Áp-ra-ham lấy củi

về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có dâng làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con dâng dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đống củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao dâng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cố không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhượng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cố ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sắm sẵn. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì Ta lấy chính mình Ta mà thế rằng: sẽ ban phúc cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dạy Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phúc.

Áp-ra-ham đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và người đã không phải nói với Sa-ra, vợ mình về điều mình sẽ làm với Y-sác, nhưng người đã đem Y-sác cùng với hai đầy tớ của mình đi theo Lời Đức Giê-hô-va đã phán.

Tại đây chúng ta phải hiểu những sự mâu nhiệm về nơi mà Áp-ra-ham đã dâng Y-sác lên cho Đức Giê-hô-va như một lễ thiêu, nơi đó là núi Mô-ri-a trong xứ Mô-ri-a. Núi Mô-ri-a là nơi mà sau này, Đa-vít đã mua lại sân đập lúa của Ọt-nan, người Giê-bu-sít, để lập một bàn thờ dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Cũng tại nơi này, Đức Giê-hô-va đã dùng Sa-lô-môn để xây một đền thờ cho Ngài, là nơi có Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va đặt trong đền thờ của Ngài.

Xứ Mô-ri-a là một nơi có nhiều núi, đồi và các thung lũng, mà Kinh-Thánh chép là trũng, nhưng núi Mô-ri-a là nơi cao nhất trong các đồi (hills) của xứ được gọi là Mô-ri-a, sau này thành Giê-ru-sa-lem được xây trên vùng đất được gọi là xứ Mô-ri-a này. Nơi cao nhất của núi Mô-ri-a là 762 mét so với mặt nước biển. Nơi Áp-ra-ham lập một bàn thờ để dâng Y-sác cho Đức Giê-hô-va đó là một nơi thuộc về phía bắc của thành Giê-bu-sít mà Đa-vít đã chiếm được của người Giê-bu-sít và người đã đặt tên lại là thành Đa-vít, còn thành Giê-ru-sa-lem sau đó được xây dựng lớn hơn, bao quanh cả thành Đa-vít (thành Đa-vít nằm về phía nam của cả thành Giê-ru-sa-lem). Nếu nhìn từ trên cao xuống thành Giê-ru-sa-lem, thì thành Đa-vít giống như gót của bàn chân, còn tại một phần ba phía trước của gan bàn chân, chính là nơi đền thờ của Đức Giê-hô-va được xây dựng (còn dấu tích cho đến ngày nay). Nơi Áp-ra-ham đã dâng Y-sác là của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va đó, có thể cũng là nơi mà sau này, Đức Chúa Jêsus Christ đã bị đóng đinh trên thập tự giá tại đồi Gò-gô-tha.

Đức Giê-hô-va đã quan sát mọi hành động của Áp-ra-ham khi người sửa soạn giết Y-sác, trước khi thiêu thân thể Y-sác làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va và ngay trước khi lưỡi giao đâm vào thân thể của Y-sác, thì Đức Giê-hô-va đã dùng thiên sứ của Ngài chặn lại.

**Sáng thế ký 22:9-12: Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đống củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao dâng giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cố không tiếc với Ta con người, tức con một người.**

Ngay khi Áp-ra-ham thi hành đức tin và sự vâng theo lời phán của Đức Giê-hô-va, thì của lễ đó đã được Đức Giê-hô-va nhận, nhưng Đức Giê-hô-va đã không dừng tại đây, mà chính Ngài đã nhận Y-sác cho mình, và Đức Giê-hô-va đã giao Y-sác lại cho Áp-ra-ham chăm sóc người, vì tại giây phút đó, Đức Giê-hô-va đã chuộc Y-sác từ sự chết giá cứu chuộc Y-sác đó chính là một con chiên đực, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc nhân loại.

**Sáng thế ký 22:13-14: Áp-ra-ham nhượng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó**

**là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cơ ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sấm sấn.**

Bắt đầu từ giây phút này, Y-sác không còn là của Áp-ra-ham nữa, nhưng thuộc về Đức Giê-hô-va và kể từ đó, dòng dõi ra từ Y-sác sẽ thuộc về Đức Giê-hô-va:

**Sáng thế ký 22:15-18: Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu Áp-ra-ham lần thứ nhì mà rằng: Đức Giê-hô-va phán rằng: Vì người đã làm điều đó, không tiếc con người, tức con một người, thì Ta lấy chính mình Ta mà thề rằng: sẽ ban phước cho người, thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, đông như cát bờ biển, và dòng dõi đó sẽ chiếm được cửa thành quân nghịch. Bởi vì người đã vâng theo Lời dặn Ta, nên các dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước.**

Ít người nhận biết được sự mầu nhiệm về dòng dõi ra từ Y-sác đó là thuộc về Đức Giê-hô-va, dù trong xác thịt người ta vẫn cho rằng Y-sác và dòng dõi ra từ người là thuộc về Áp-ra-ham, nhưng trong Lễ thật thì Y-sác và dòng dõi ra từ người là thuộc về Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã chuộc sự sống của Y-sác với giá chuộc của con sinh tể, là một chiên đực, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và cũng là bóng về Lời của Đức Chúa Trời vậy.

Lời Chúa đã không chỉ nói về việc Áp-ra-ham đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va mà dâng con một mình, là Y-sác, làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, nhưng bao gồm những sự mầu nhiệm về công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thần Linh chí cao, nên để có được một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài, thì chính Đức Giê-hô-va đã làm thành công việc này qua những người được Ngài chọn, để dạy dỗ, đào tạo, huấn luyện và tuyển chọn những người nào xứng đáng với tiêu chuẩn của Ngài. Chính Đức Giê-hô-va là giáo sư và những sự đã xảy ra và được chép trong sách Sáng thế ký đó là giáo án và Thần của Đức Giê-hô-va, là Đức Thánh-Linh, sẽ tỏ ra những sự mầu nhiệm được giấu trong giáo án, là sách Sáng thế ký, cho những người được Ngài chọn nơi ngày sau rốt này được biết.

Đức Giê-hô-va không yêu cầu chúng ta, là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, phải dâng con một mình như Áp-ra-ham đã làm, vì công việc của Áp-ra-ham đã trở thành tín lý và chúng ta sẽ thực hiện công việc này theo Lễ thật.

***Y-sác sẽ là bóng về sự gì trong chúng ta mà Đức Giê-hô-va muốn chúng ta dâng lên cho Ngài?***

Trước hết chúng ta phải nhớ rằng, chúng ta đang suy gẫm những sự thuộc về sự sống đời đời, nghĩa là thuộc linh, chứ không phải về xác thịt cùng những sự hay hư, hay hết trong thế gian này.

Trong cuộc đời của mỗi người trên đất này, mọi người đều có những sự chọn lựa, như mục đích mà người ta phải đạt được, đó là sự nghiệp, là quyền lực, là sự giàu có... và khi người ta có được điều này hay điều kia, người ta sẽ nảy sinh thêm những mục tiêu khác... và sự ham muốn cuối cùng của xác thịt là danh vọng và nhục dục. Những sự đó dường như mọi người trong thế gian này đều coi đó là mục tiêu căn bản mà người ta phải có, hoặc điều này, hoặc điều kia cho cái tôi của xác thịt mình không bị người khác coi thường và những sự đó trở thành đường lối mà thế gian luôn theo đuổi theo cách cha truyền, con nối trái các đời.

Trong các bài trước chúng ta đã học và biết Y-sác được gọi là con kế tự Áp-ra-ham và chúng ta cũng được biết trong thời kỳ sau rốt này, không phải chỉ có con trưởng nam mới là kẻ kế tự người ta, vì theo thói thường, người ta sanh con ra để được nhờ vả con cái trong khi tuổi già, nghĩa là khi người ta đã già, không thể làm những công việc nặng nhọc nữa, thì sẽ nhờ con cái giúp đỡ và nuôi dưỡng mình. Nhưng thế gian thời kỳ sau rốt này, ngay cả những con cái của người ta cũng tìm cách ra ở riêng để phát triển sự nghiệp và tạo lập cho gia đình riêng của mình, thì việc nhờ cậy con cái cũng không còn như ngày xưa nữa. Vì thế cho nên đang khi còn có sức lực, thì người ta tập trung vào sự tìm kiếm quyền lực, danh vọng, sức mạnh và điểm cuối cùng của những sự đó là có tiền của, để nhờ cậy những sự đó trong khi tuổi già và những sự đó trở thành đường lối của thế gian này. Thoạt nghe những sự đó có vẻ như có lý, nhưng thật sự thì nó trở thành thần tượng hư không, khi người ta từ việc lo lắng cho lúc tuổi già, thì người ta lại trở thành tôi mọi cho ma-môn, nghĩa là làm tôi mọi cho tiền bạc, và sự cuối cùng đối với những người như vậy là sự hư không và đại đột, vì người ta không nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời.

**Lu-ca 12:15-40: Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu. Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Nay, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại!**

Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những cửa của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thấu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Ấy vậy, Ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà lo đồ mình mặc. Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc. Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào! Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không? Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác? Hãy xem hoa huệ mọc lên thế nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song Ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy. Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.

Như bài trước chúng ta đã đề cập đến, là đường lối của loài người xác thịt chính là sự ngăn cản lớn nhất khiến người ta không biết nhờ cậy Đức Chúa Trời, nhưng lại nhờ cậy những sự mà người ta cho đó là khôn ngoan, vừa muốn nhận được sự cứu chuộc linh hồn mình, mà cũng nhận được quyền lực và danh vọng cho thân thể xác thịt mình, đó là những người vừa thờ phượng Đức Chúa Trời, lại vừa sử dụng những sự toan tính của xác thịt mình để tìm kiếm danh vọng, quyền lực của chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời nữa.

Là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, điều chúng ta cần phải từ bỏ đó là gì?

Hãy nhớ rằng, khi chúng ta vì cố Danh Chúa mà từ bỏ những sự mà mình nhờ cậy, như ruộng đất, nhà cửa, sự nghiệp, các mối quan hệ về tình cảm, về thương mại, về gia đình, về danh vọng, về quyền lực... là những sự mà chúng ta đã từng hoặc đang trông cậy, nhưng những sự đó trở thành những sự ngăn cản, khiến chúng ta không thể nhận được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, cùng những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ muốn chúng ta cần phải có, để đi theo Ngài, để hầu việc Ngài, để nhận biết Ngài, để làm theo ý Ngài và được giàu có của báu thiên đàng.

Chúng ta đã học và nhận biết những điều kiện mà mọi người tin Chúa phải đạt được, nghĩa là phải sở hữu cho sự sống của linh hồn mình, mà mười hai bài mà chúng ta đã học với những sự thử thách mà Đức Giê-hô-Va đã làm cho Áp-ram, từ một người không nhận biết Đức Chúa Trời như hết thảy loài người trên đất này, khi được nghe tiếng của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình, dù khi Áp-ram nghe được tiếng của Đức Giê-hô-Va, người chưa hề biết danh Ngài, cho đến khi người sanh được Y-sác, là đứa con của lời hứa.

Tại điểm này, chúng ta cần phải biết đó là điều mà hầu như nhiều người tin Chúa đã cố gắng đạt được cho cái tôi của xác thịt mình được tôn trọng, như *bởi vì tôi đã học, tôi đã biết, tôi đã thuộc Kinh-Thánh, tôi đã được đào tạo, tôi đã được huấn luyện, tôi đã có chứng chỉ, tôi đã có bằng chứng nhận học vị và đã có được tấm bằng mục sư!* Tất cả những sự đó sẽ trở nên vô nghĩa, nếu người ta nhận biết Lời Đức Chúa Trời cho cái tôi của mình được tôn trọng.

Chúng ta hãy chú ý về điều Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ram, để nhận biết lý do tại sao Ngài chọn Áp-ram và cũng là lý do Ngài đã chọn chúng ta.

**Sáng thế ký 12:1-3: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà**

**được phước.**

Phần nhiều người đã chỉ nghĩ cho linh hồn mình được cứu chuộc cho được sự sống lại và được sự sống đời đời nơi thiên đàng, mà bỏ qua mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người để làm gì cho Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã cho chúng ta câu trả lời và Lời của Ngài là mạng lệnh trái muôn đời.

**Ma-thi-ơ 5:13-16: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Khi kỳ đã định tới, Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ra-ham về điều người phải làm: **“Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho.”** (Sáng thế ký 22:2).

Đức Giê-hô-Va đã không bắt ngờ làm điều này, dù có thể Áp-ra-ham đã bắt ngờ trước yêu cầu này. Đức Giê-hô-Va đã phán cho Áp-ram nay từ lúc ban đầu khi Ngài gọi người ra khỏi xứ Cha-ran, đó vì vì cơ sự sống của muôn dân trên đất này, trong đó có bản thân Áp-ram và gia đình của người: **“Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.”** (Sáng thế ký 12:2-3)

Danh của Áp-ram là thuộc về đường lối của thế gian, hữu danh vô thực, trong khi đó tâm linh của loài người chúng ta là thuộc về Đức Chúa Trời và là con trai của Đức Chúa Trời chí cao.

Khi chúng ta vâng lời Chúa và noi theo Chúa, thân phận của linh hồn chúng ta được phục hồi làm con của Đức Chúa Trời và mục đích Giê-hô-Va Đức Chúa Trời gọi chúng ta theo Ngài, ấy là để chúng ta được cứu chuộc sự sống mình và trở nên muối của đất và sự sáng của thế gian và mục đích cao nhất, đó là danh Giê-hô-Va Đức Chúa Trời được vinh hiển, được tôn cao, được ngợi khen.

Người tin Chúa phải tôn cao Lời của Đức Chúa Trời trên chính sự sống mình, mà núi Mô-ri-a đó là bóng, chứ không phải học cho nhiều rồi khoe mình rằng, tôi có sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và tôi thuộc Kinh-Thánh. Áp-ra-ham phải bắt Y-sác con một yêu dấu của mình đi đến núi Mô-ri-a để dâng Y-sác làm một của lễ thiêu tại nơi đó, mà Mô-ri-a là bóng về điểm cao nhất của xứ Mô-ri-a và là nơi thành Giê-ru-sa-lem được xây dựng để tại đó, đền thờ của Đức Giê-hô-Va được dựng nên để thờ phượng Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời và môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ của lễ thiêu, là bàn thờ xông hương, là bàn để bánh trần thiết. Nếu Lời của Đức Chúa Trời là điều người tin Chúa yêu dấu, thì người tin Chúa phải tôn cao Lời của Đức Chúa Trời trên chính môi miệng mình, để muôn dân được biết đến Danh Đức Giê-hô-Va, là Danh mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, vì Danh Jê-sus có nghĩa là **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**.

Đức Giê-hô-Va đã nhìn thấy sự thoả lòng của Áp-ra-ham về con trai yêu dấu của mình, là Y-sác và đang khi Áp-ra-ham đang thoả mãn về điều mình đã có, thì Đức Giê-hô-Va phán với người một điều, mà chắc chắn không ai có thể ngờ được, đó là: **“Khi mọi việc kia đã xong, thì Đức Chúa Trời thử Áp-ra-ham; Ngài phán rằng: Hỡi Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy bắt đứa con một người yêu dấu, là Y-sác, và đi đến xứ Mô-ri-a, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu ở trên một hòn núi kia mà Ta sẽ chỉ cho.”** (Sáng thế ký 22:1-2) Y-sác là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh ngài được xưng là Lời của Đức Chúa Trời.

Cũng tương tự như vậy, Đức Chúa Jê-sus Christ đã gọi một người Lê-vi đang ngồi làm việc tại sở thu thuế, là một vị trí kiếm được nhiều tiền trong thời bấy giờ, mà chỉ những người nào được chính quyền Rô-ma ban cho thì mới nhận được phần việc đó mà thôi, rằng: **Hãy theo Ta. Người liền đứng dậy, mà theo Ngài.**

Rồi khi Đức Chúa Jê-sus đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: **Các người hãy theo Ta, Ta sẽ cho các người nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đỗi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người.**

**Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài.** (Ma-thi-ơ 4:18-22)

Dường như Đức Chúa Jêsus đã không để ý đến phần trách nhiệm của những người đó đối với gia đình của họ! Như vậy, nếu Đức Thánh-Linh gọi chúng ta theo Ngài, chúng ta sẽ phản ứng lại điều này như thế nào?

**Ma-thi-ơ 8:21-22: Lại một môn đồ khác thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, xin Chúa cho phép tôi về chôn cha tôi trước đã. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy theo Ta, để kẻ chết chôn kẻ chết.**

**Lu-ca 9:59-62: Ngài phán cùng kẻ khác rằng: Người hãy theo ta. Kẻ ấy thưa rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi trước đã. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết; còn người, hãy đi rao giảng nước Đức Chúa Trời. Có kẻ khác nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song xin cho phép tôi trước về từ giã người trong nhà tôi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra tay cầm cày, còn ngoái lại đằng sau, thì không xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.**

*Điều gì khiến cho Áp-ra-ham không có một câu hỏi nào để nói với Đức Giê-hô-Va về việc người phải dâng con một yêu dấu của mình, là Y-sác cho Ngài, làm một của lễ thiêu như vậy?*

Chúng ta đã suy gẫm Lời Chúa chép từ khi Đức Giê-hô-Va gọi Áp-ram ra khỏi nhà cha mình, ra khỏi vòng bà con mình, để đi đến nơi Ngài sẽ chỉ cho, cho đến khi Ngài phán bảo Áp-ra-ham dâng Y-sác, là con một yêu dấu của người, làm một của lễ thiêu tại núi Mô-ri-a và chúng ta cũng biết thời gian kể từ Áp-ram được Chúa gọi, cho đến khi người sanh Y-sác, là hai mươi lăm (25) năm.

Chính Áp-ra-ham đã kinh nghiệm được quyền năng của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và người đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-Va và đó là chìa khoá khiến cho Áp-ra-ham có thể dâng Y-sác con một yêu dấu của mình làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-Va. Tâm linh của Áp-ra-ham đã được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, nên người có thể hành động mà không phải bận tâm với những sự hay chết của thân thể xác thịt mình, khi người quyết định làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Kinh-Thánh đã chép về chúng ta, nghĩa là chép về tâm linh của chúng ta và Kinh-Thánh cũng làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, điều này có nghĩa là chúng ta phải hiểu Lời Chúa đã chép về những người sẽ được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được vào dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, chứ không phải chép về những người xác thịt, vì Lời Chúa luôn là thần linh và sự sống.

Chúng ta có thể tin chắc rằng, Đức Giê-hô-Va đã gọi và sẽ gọi rất nhiều người khác theo cách Ngài đã gọi Áp-ram, ấy là Ngài tìm xem ngọn đèn của Ngài nơi những người đó có còn nhớ đến Ngài và nhận biết Ngài hay không. Nếu ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người nào đó vẫn còn leo lét, không tắt, thì tâm linh đó sẽ nghe được và nhận biết tiếng của Đấng đã tạo nên mình.

Trong thực tế, Đức Giê-hô-Va chưa hề tỏ cho Áp-ram biết Danh Ngài, dù Kinh-Thánh có chép là Áp-ram lập bàn thờ và kêu cầu Danh Đức Giê-hô-Va. Đây chính là điều do Môi-se chép xuống để cho người ta hiểu Áp-ram đã lập bàn thờ cho ai, vì như Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se, trong ngày Ngài gọi Môi-se tại nơi đồng vắng, rằng: **“Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bây giờ người hãy xem những điều Ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh Ta là Giê-hô-va, thì Ta chưa hề tỏ cho họ biết. Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kiều ngụ như khách ngoại bang.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 6:1-4)

Chúng ta không học về con người của Áp-ra-ham, nhưng chúng ta học về những điều kiện mà mọi người tin Chúa phải đạt được, hầu cho tâm linh của chúng ta hợp pháp nhận được quyền sở hữu cơ nghiệp đời đời.

Cơ nghiệp đời đời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Áp-ra-ham đó là xứ Ca-na-an, nhưng xứ Ca-na-an đó là bóng về thiên đàng, là nơi tâm linh của chúng ta được sống trong sự vinh hiển đời đời của Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 17:1-8: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng**

hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang khiếu ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.

Sáng thế ký 48:3-4: Gia-cốp nói cùng Giô-sép rằng: Đức Chúa Trời toàn năng đã hiện ra, và ban phước cho cha tại Lu-xơ, trong xứ Ca-na-an, mà phán rằng: Nay Ta sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều, làm thành một hội dân; Ta sẽ cho dòng dõi người xứ này làm cơ nghiệp đời đời.

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:13: Xin Chúa hãy nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác, Y-sơ-ra-ên, là các tội tớ Ngài, mà Ngài có chỉ mình thể cùng họ rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi các người lên nhiều như sao trên trời, Ta sẽ ban cho dòng dõi đó cả xứ mà Ta chỉ phán, và họ sẽ được xứ ấy làm cơ nghiệp đời đời.

Hê-bơ-rơ 9:11-15: Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặt hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình.

Chữ cơ nghiệp - inheritance<sup>G2817</sup> chép trong câu 15 trên, đó là chữ κληρονομία - kleronomia, số 2817 ra từ chữ κληρονομος - kleronomos, số 2818 và chữ κληρος - kleros, số 2819 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Tư cách thừa kế, quyền thừa kế, quyền sở hữu, tài sản thừa kế, sự thừa kế, người thừa kế*;

Lời Chúa đã chép chúng ta là con trai của Đức Chúa Trời chí cao và chúng ta đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài, nhưng tự mỗi người phải thực hành đức tin của mình vào Lời Chúa đã chép về mình, khi chúng ta đã được nghe tiếng của Đức Chúa Trời hoặc qua chiêm bao, hoặc qua lời tiên tri, hoặc qua Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Đức Thánh-Linh sẽ hành động tùy thuộc vào tấm lòng của mỗi người. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sắm sẵn con đường cho chúng ta noi theo, đó là sách Sáng thế ký và những sự đã chép về Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với các môn đồ của Ngài và cũng là cho những người sẽ được gọi làm môn đồ Ngài, rằng: “Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.” (Lu-ca 22:28-30).

Chúng ta sẽ nhận lại cơ nghiệp mình, khi chúng ta vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 10:37-39: Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta thì cũng không đáng cho Ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo Ta, thì cũng chẳng đáng cho Ta. Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được.

Đức Giê-Hô-Va đã dắt dẫn Áp-ra-ham thể nào, thì Ngài cũng sẽ dắt dẫn chúng ta thể đó.

Rô-ma 8:28-34: Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếm chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thay cho chúng ta.